

PHÊ PHÁN VÀ KHẮC PHỤC NHỮNG SAI LỆCH TRONG HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU, VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

★ PGS, TS LÊ TRỌNG TUYẾN

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

- **Tóm tắt:** Cùng với đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, cần kiên quyết đấu tranh phê phán, khắc phục những biểu hiện sai lệch trong học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu khách quan, nhiệm vụ cấp bách hiện nay. Bài viết phân tích một số biểu hiện và đề xuất giải pháp đấu tranh phê phán, khắc phục những sai lệch trong học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần phát triển thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học, cách mạng của cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.
- **Từ khóa:** tư tưởng Hồ Chí Minh; sai lệch về lý luận chính trị; nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh.

Học tập, nghiên cứu và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh đã được Đảng ta thực hiện từ rất sớm với nhiều hình thức phù hợp trong từng thời kỳ cách mạng. Ngay từ Đại hội lần thứ II (năm 1951), Đảng ta đã khẳng định: “Toàn Đảng hãy ra sức học tập đường lối chính trị, tác phong và đạo đức của Hồ Chủ tịch; sự học tập ấy là điều kiện tiên quyết làm cho Đảng mạnh, và làm cho cách mạng đi mau đến thắng lợi hoàn toàn”⁽¹⁾. Hiện nay, Đảng ta tiếp tục khẳng định “Học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu

cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nội dung quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng về mặt tư tưởng, vừa có vai trò nền tảng, vừa có vị trí then chốt trong tình hình hiện nay”⁽²⁾.

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, việc học tập, nghiên cứu và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành nền nếp và đạt nhiều kết quả quan trọng, là cơ sở để thực hiện có hiệu quả công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, bổ sung, phát triển lý luận, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Tuy nhiên, “chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa cao; tri thức kinh điển chưa được coi trọng đúng mức; một số quan điểm, học thuyết của các nhà kinh điển chậm được nghiên cứu, nhận thức một cách đầy đủ và chậm được bổ sung, phát triển để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”⁽³⁾. Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực và sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị, trong quá trình học tập, nghiên cứu và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn còn biểu hiện nhận thức sai lệch, thể hiện trên nhiều nội dung. Do vậy, để học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn đất nước hiện nay và đạt hiệu quả thiết thực, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, cần nhận thức rõ biểu hiện và có giải pháp đấu tranh phê phán, khắc phục có hiệu quả những sai lệch.

1. Nhận diện những biểu hiện sai lệch trong học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ nhất, bệnh ngại học, lười học lý luận chính trị nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh báo những biểu hiện của bệnh ngại học, lười học lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên, đó là: “chỉ biết vui đùa suốt ngày vào công tác sự vụ, không nhận thấy sự quan trọng của lý luận, cho nên còn có hiện tượng xem thường học tập hoặc là không kiên quyết tìm biện pháp để điều hòa công tác và học tập”⁽⁴⁾. Hiện nay, bệnh ngại học, lười học lý luận chính trị được Đảng ta xác định là một trong chín biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị. Văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa XII chỉ rõ: “Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính

trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”⁽⁵⁾. Bệnh ngại học, lười học lý luận chính trị nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng rất đa dạng, phức tạp, nhưng tập trung ở một số biểu hiện sau:

Né tránh việc học lý luận chính trị. Một bộ phận cán bộ, đảng viên cho rằng chỉ cần tập trung học tập chuyên môn, nghiệp vụ, có tay nghề cao là được, không cần thiết phải học lý luận chính trị, lãng phí thời gian, công sức. Do vậy, họ thường lấy lý do bận việc cơ quan, gia đình để thoái thác việc đi học, nếu bắt buộc phải đi học thì chỉ thích chọn hình thức học không tập trung.

Học không nghiêm túc, học đối phó, chiếu lệ. Một số cán bộ, đảng viên cho rằng, việc học tập lý luận chính trị cốt chỉ để có bằng cấp, đủ tiêu chí, tiêu chuẩn để được bổ nhiệm, được nâng lương, giữ chỗ làm việc nên trong thời gian học tập, họ không toàn tâm, toàn ý, vừa học vừa làm việc riêng, giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị; thường xuyên đi muộn, về sớm; thậm chí có người bỏ học, bỏ thi,...

Học thụ động, “được chăng hay chớ” nên không chủ động nghiên cứu giáo trình, tài liệu liên quan đến môn học, bài học. Trong lớp học, họ thường thiếu tập trung, nghe giảng một cách thụ động, không tích cực đào sâu suy nghĩ để tham gia phát biểu ý kiến, trao đổi, thảo luận; không phản biện khi có ý kiến sai hoặc không phù hợp; không ôn tập bài, nên khi kiểm tra thì tìm cách quay cóp; liên hệ, vận dụng không sát với thực tiễn và chức trách, nhiệm vụ được giao; bài thu hoạch, tiểu luận thì sao chép trong giáo trình, tài liệu, hoặc tiểu luận của các khóa trước,...

Thứ hai, nguy cơ mất cảnh giác với thủ đoạn tách rời sự thống nhất giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin

Với âm mưu và động cơ chính trị đen tối, các thế lực thù địch tìm mọi cách tách rời sự thống nhất giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin. Chúng cho rằng: học thuyết Mác - Lênin đã lạc hậu, chỉ còn tư tưởng Hồ Chí Minh là phù hợp, do đó chỉ cần nêu tư tưởng Hồ Chí Minh là đầy đủ, không cần đề cập chủ nghĩa Mác - Lênin. Thực chất quan điểm sai lệch trên không phải là ca ngợi, đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh đúng giá trị đích thực. Trái lại, tách rời tư tưởng Hồ Chí Minh khỏi nguồn gốc lý luận chủ yếu là chủ nghĩa Mác - Lênin nhằm làm suy yếu và tiến tới phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh. Sự chống phá, xuyên tạc của các thế lực thù địch có thể làm cho một số người lười học tập, nghiên cứu làm tuởng, có nhận thức sai lệch về nguồn gốc, giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh, không thấy được sự thống nhất nhưng không thể thay thế cho nhau giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin. Nguy hiểm từ sự mất cảnh giác với quan điểm sai lệch trên là cùng một lúc chúng đạt ba mục tiêu: (a) phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin; (b) phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh; (c) tiến tới phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng và đi đến mục đích cuối cùng của các thế lực thù địch là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ ba, giáo điều, kinh viện trong học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh

Trong học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, một số cá nhân chưa phát huy tư duy độc lập, sáng tạo, ngại khó khăn, phức tạp, không coi trọng nghiên cứu các bài nói, bài viết của Người; không có phương pháp khoa học phù hợp, hoặc không nghiên cứu thấu đáo, thiếu tính thực tiễn, minh họa tư tưởng của Người nhưng chưa cắt nghĩa đủ độ sâu sắc với vấn đề thực tiễn đặt ra dẫn tới hiểu và vận dụng không đúng tư tưởng của Người.

Một số người nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh chủ yếu thông qua kết quả của các công trình đã được công bố, do đó trích dẫn tư tưởng của Hồ Chí Minh một cách máy móc, thậm chí chắp ghép, “đeo gọt” theo kiểu “gọt chân cho vừa giày”. Từ sự học tập, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh một cách qua loa, hời hợt, không đến nơi, đến chốn, không hiểu điều kiện hoàn cảnh ra đời và nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh, dẫn đến hiểu biết không căn kẽ, vận dụng một cách máy móc, giáo điều, vô nguyên tắc, không gắn sát với điều kiện hoàn cảnh thực tiễn, tính đặc thù của đất nước và của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Biểu hiện này - hoặc vô tình hay hữu ý - đều có thể tiếp tay cho các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị lợi dụng, khai thác nhằm phủ nhận, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng.

2. Giải pháp đấu tranh phê phán, khắc phục những biểu hiện sai lệch trong học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ nhất, tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc nghiên cứu, học tập lý luận chính trị nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng

Đây là vừa là mục tiêu, vừa là giải pháp quan trọng nhằm “Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực sự hiệu quả, thiết thực trong việc học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới”⁽⁶⁾; đồng thời là giải pháp căn cơ, lâu dài để khắc phục “bệnh” lười học, ngại học lý luận chính trị nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng.

Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh, phải “khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên”⁽⁷⁾. Bởi vì, ngại học, lười học lý luận chính trị, xem nhẹ lý luận, đề cao

kinh nghiệm là do nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận chính trị và học tập lý luận chính trị.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng cảnh báo: “Vi kém lý luận, cho nên gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo. Không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại”⁽⁸⁾. Do vậy, cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc nghiên cứu, học tập lý luận chính trị nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng, qua đó để mỗi cán bộ, đảng viên xác định việc “Học tập lý luận chính trị là nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”⁽⁹⁾ và là nhu cầu tự thân, là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình công tác.

Kiên quyết đấu tranh, khắc phục triệt để quan niệm học lý luận chính trị nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng vì lý do thăng tiến, lấy bằng cấp, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện được quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm lên những vị trí cao hơn. Đồng thời, phải coi nhận thức chính trị là một trong những tiêu chuẩn hàng đầu trong tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ. Mặt khác, các cấp ủy, tổ chức đảng cần xem thái độ, trách nhiệm và kết quả học tập lý luận chính trị hàng năm là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, phân loại chất lượng cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng.

Thứ hai, tiếp tục khẳng định và làm rõ nguồn gốc lý luận chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh là chủ nghĩa Mác - Lênin; đồng thời đấu tranh phê phán luận điệu tách rời tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin

Nghiên cứu quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta thấy rằng, tư tưởng của Người có nguồn gốc lý luận chủ yếu là chủ nghĩa

Mác - Lênin. Ngày 12 - 7 - 1946, trả lời câu hỏi của nhà báo Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Tất cả mọi người đều có quyền nghiên cứu một chủ nghĩa. Riêng tôi, tôi đã nghiên cứu chủ nghĩa Các Mác”⁽¹⁰⁾. Hồ Chí Minh không bao giờ “đổi lập” hoặc “tách mình” ra khỏi quan điểm, lập trường tư tưởng và phương pháp luận của các nhà kinh điển để đưa ra các quan điểm riêng, đúng như Người đã viết: “cố gắng vận dụng những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin trong hoàn cảnh cụ thể của nước mình”⁽¹¹⁾. Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta đã khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là ..., kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta”⁽¹²⁾.

Những phạm trù cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh thống nhất và nằm trong những phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đó là quan điểm, tư tưởng về vấn đề dân tộc, về cách mạng giải phóng dân tộc, về CNXH, về con đường đi lên CNXH, về Đảng Cộng sản và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân,... Tuy nhiên, Hồ Chí Minh không tiếp thu máy móc mà kế thừa, tiếp thu và phát triển một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tinh hoa văn hóa nhân loại và giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Có sự tiếp thu và phát triển sáng tạo, đó là do Hồ Chí Minh nắm được bản chất cốt lõi, “linh hồn sống” tư tưởng của các nhà kinh điển Mác - Lênin - đó là phép biện chứng duy vật và quan niệm duy vật về lịch sử. Do vậy, Hồ Chí Minh không bao giờ coi chủ nghĩa Mác - Lênin là “cái gì đã xong xuôi hẳn”, là “đơn thuốc vạn năng”, như Người chỉ rõ: “Dù sao thì cũng không thể cấm bổ sung “cơ sở lịch sử” của chủ nghĩa Mác bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác ở thời mình không thể có được”⁽¹³⁾.

Thứ ba, đấu tranh phê phán khuynh hướng cho rằng tư tưởng Hồ Chí Minh “không phải là một hệ thống” mà chỉ là những quan điểm chỉ đạo thực tiễn của Người

Trước hết, cần phải khẳng định rằng “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam”⁽¹⁴⁾, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng XHCN. Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, cần phải nhận thức rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh là những tư tưởng chính trị theo nghĩa rộng, gồm: tư tưởng về mục tiêu cách mạng - đó là độc lập dân tộc và CNXH; về mục đích cách mạng - đó là giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; về lực lượng cách mạng, đoàn kết quốc tế; về nền tảng lý luận là chủ nghĩa Mác - Lênin; về tổ chức cách mạng đó là Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận đoàn kết toàn dân tộc; về phương pháp cách mạng - đó là động viên toàn dân và tổ chức toàn dân; v.v..

Do đó, khi học tập, nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải quán triệt mối liên hệ chặt chẽ giữa các yếu tố, các bộ phận khác nhau trong sự gắn kết tất yếu hệ thống tư tưởng của Người, mà hạt nhân cốt lõi là tư tưởng về độc lập dân tộc và CNXH. Về vấn đề này, V.I. Lênin đã chỉ rõ: “Muốn thực sự hiểu được sự vật, cần phải nhìn bao quát và nghiên cứu tất cả các mặt, tất cả mối liên hệ và “quan hệ gián tiếp” của sự vật đó”⁽¹⁵⁾. Nhận thức như vậy, sẽ tránh được sai lầm trong nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh.

Cần phê phán quan điểm cho rằng, hệ thống quan điểm, tư tưởng của Hồ Chí Minh chỉ đề cập đến cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, không đề cập cách mạng XHCN. Sự thâm độc của quan điểm này không chỉ phủ nhận tư tưởng

Hồ Chí Minh, mà còn phủ nhận cả đường lối cách mạng Việt Nam. Hiện nay, Đảng và nhân dân ta khẳng định quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường XHCN trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH thì đồng nghĩa với việc phủ nhận đường lối đổi mới. Do vậy, quá trình nghiên cứu, vận dụng cần phải nhận thức sâu sắc rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện; đồng thời, đấu tranh chống lại và khắc phục những nhận thức sai lệch.

Thứ tư, đấu tranh phê phán, khắc phục khuynh hướng đơn giản hóa, thậm chí tầm thường hóa, hoặc đề cao quá mức, đi sâu vào tâm chương trích cú, xa rời thực tiễn

Trong ứng xử cũng như trong cách viết, cách diễn đạt, Hồ Chí Minh luôn có sự tinh tế, nhuần nhuyễn của triết lý phương Đông và văn hóa phương Tây, vừa đậm đà bản sắc dân tộc vừa mang giá trị văn hóa quốc tế. Đặc điểm nổi bật ấy đã tạo nên phong thái rất độc đáo của Hồ Chí Minh. Nhờ vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh đến với mọi tầng lớp nhân dân một cách dễ dàng vì nó gần gũi với tâm tư, nguyện vọng của họ. Bởi, Hồ Chí Minh luôn viết và nói phù hợp với từng đối tượng người đọc và nghe, kể cả người có trình độ học vấn thấp, song, Người lại biết cách diễn đạt được chân lý của cuộc sống, thể hiện được khát vọng thầm kín và sâu xa của con người, nhất là những con người cùng khổ, con người bị áp bức.

Vì vậy, trong học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, cần khắc phục quan điểm đơn giản hóa, tầm thường hóa hoặc những thiên lệch đề cao quá mức. Đồng thời, không được cắt xén, đơn giản hóa hoặc gán ghép thêm nội dung khác vào tư tưởng Hồ Chí Minh. Bởi vì, đơn giản hóa, tầm thường hóa, hoặc đề cao quá mức, đi sâu vào tâm chương trích cú trong học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh thì

dù vô tình hay cố ý cũng đều dẫn đến không nắm bắt và tiếp nhận cái cốt lõi trong tư tưởng của Người.

Trong nghiên cứu, học tập và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề quan trọng là nhận cho ra giá trị đích thực của tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện qua việc làm, qua lời nói, bài viết, qua ứng xử và qua sự nghiệp của Người. Không nên cố tìm ở Hồ Chí Minh cái gì cũng đều có, cũng đều là vĩ đại, vì làm như vậy là xuyên tạc, hạ thấp và phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh.

Cũng như các nhà tư tưởng lớn của nhân loại, nhất là tư tưởng của các nhà kinh điển mácxít, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng đa dạng, nhiều chiều, luôn phát triển chứ không phải là “nhất thành bất biến”. Song, cần thấy rằng, từ khi manh nha đến khi hình thành và khi vận dụng vào thực tiễn, rồi được bổ sung, hoàn thiện đều thể hiện sự nhất quán, “tính chất trước sau như một” của tư tưởng Hồ Chí Minh. “Cả hai biểu hiện ấy, “đa dạng, năng động, nhiều chiều, không “nhất thành bất biến” thống nhất với sự nhất quán, “trước sau như một”, có thể gọi là “tính chất một” cực kỳ hàm súc của tư tưởng Hồ Chí Minh có ý nghĩa rất lớn⁽¹⁶⁾. Do vậy, trong học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh cần chú ý đến sự gặp gỡ thú vị của phong cách Hồ Chí Minh với xu thế hiện nay của khoa học và đặc điểm trí tuệ của thời đại ngày nay là tổng thể hóa trong đa dạng, chứ không chỉ là chuyên biệt hóa ngày càng sâu.

Thứ năm, đấu tranh, phê phán mọi biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội, xét lại, chủ nghĩa giáo điều; đồng thời bảo vệ, phát triển và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn

Sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ ở những nguyên lý, quy luật, phạm trù do các ông xây dựng mà còn là sự vận dụng sáng tạo, bảo vệ, bổ sung và phát triển của các thế hệ tiếp nối. Chính sự vận dụng sáng

tạo, bảo vệ, bổ sung và phát triển của những người cộng sản chân chính đã làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trường tồn và ngày càng có sức mạnh to lớn. V.I.Lênin khẳng định: “chủ nghĩa Mác không phải là một giáo điều chết cứng, một học thuyết nào đó đã hoàn thành hẳn, có sẵn đâu vào đấy, bất di bất dịch, mà là một kim chỉ nam sinh động cho hành động, chính vì thế nó không thể không phản ánh sự biến đổi đặc biệt mạnh mẽ của điều kiện sinh hoạt xã hội⁽¹⁷⁾. Chính từ cách nhìn biện chứng và cách mạng, vào những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, V.I.Lênin đã có công bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác.

Cũng như vậy, khi tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh cũng đã nhận thấy rằng cần thiết phải bổ sung những tư liệu mà ở thời C. Mác, V.I.Lênin không có được, đó là những vấn đề của các dân tộc phương Đông, của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc. Về vấn đề này, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Có một số đồng chí không chịu nghiên cứu *kinh nghiệm* thực tế của cách mạng Việt Nam. Họ không hiểu rằng: Chủ nghĩa Mác - Lênin là kim chỉ nam cho hành động, chứ không phải là kinh thánh⁽¹⁸⁾.”

Hồ Chí Minh là một nhà lý luận - thực tiễn. Người đã xây dựng lý luận, sáng lập Đảng, vạch ra Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của cách mạng; đồng thời đã trực tiếp tổ chức, lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Từ thực tiễn lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Người tổng kết, bổ sung và ngày càng hoàn chỉnh lý luận, cho nên tư tưởng cách mạng Hồ Chí Minh không ngừng sáng tạo, không lạc hậu và không giáo điều.

Học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ căn cứ vào các bài viết, bài nói mà còn phải căn cứ vào hoạt động thực tiễn và cách sống, cách ứng xử của Người. Hơn nữa,

Hồ Chí Minh có phong cách nói, viết rất ngắn gọn, rất dễ hiểu, phù hợp với mọi tầng lớp nhân dân. Vì vậy, khi học tập, nghiên cứu chỉ cần cứ vào bài viết, bài nói, tác phẩm của Người là chưa thực sự đầy đủ, mà cần phải thông qua quá trình hoạt động thực tiễn phong phú của Người. Theo đó, trong học tập, nghiên cứu và vận dụng cần quán triệt và giải quyết đúng đắn các mối quan hệ: tuyệt đối trung thành, vận dụng sáng tạo, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai lệch.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần phải nâng cao nhận thức vị trí, tầm quan trọng của việc học tập, nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để nâng cao trình độ tư duy lý luận, rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng, năng lực và phương pháp, tác phong công tác, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó. Bởi “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh là việc làm rất cần thiết, là nhiệm vụ hết sức quan trọng, thường xuyên, không thể thiếu đối với toàn Đảng, toàn dân ta, trước hết là các tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước và cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện, cống hiến, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”⁽¹⁹⁾. Đồng thời, phải tích cực đấu tranh phê phán và khắc phục những biểu hiện sai lệch trong học tập, nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, ngăn chặn, loại bỏ có hiệu quả các nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; không để mắc mưu “diễn biến hòa bình”, “phi đảng hóa”, “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang nhân dân □

Ngày nhận bài: 01-8-2023; Ngày bình duyệt: 12-8-2023; Ngày duyệt đăng: 24-8-2023.

- (1) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.9.
- (2), (3), (6) *Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09-02-2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*, Hà Nội, 2018, tr.2, 1, 2.
- (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.94.
- (5) ĐCSVN: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.28.
- (7) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.236.
- (8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Sđd, tr.274.
- (9) *Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 08-02-2022 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị*, Hà Nội, 2022, tr.2.
- (10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.4, Sđd, tr.315.
- (11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.13, Sđd, tr.477.
- (12) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.88.
- (13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.1, Sđd, tr.509-510.
- (14) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.83.
- (15) V.I.Lênin: *Toàn tập*, t.42, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2005, tr.364.
- (16) GS Trương Lai: *Tư tưởng Hồ Chí Minh là chân thực*, <https://scov.gov.vn>, ngày 23-9-2009.
- (17) V.I. Lênin: *Toàn tập*, t.20, Sđd, tr.103.
- (18) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.7, Sđd, tr.120.
- (19) Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.399.